TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-DS	*Định Hoá, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 Bộ Luật dân sự;

Căn cứNghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2005/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2005.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Xóm HT, xã BN, huyện Đ,tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn 8, xã PT, huyện Đ,tỉnh Thái Nguyên.

Người được ủy quyền của bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn 8, xã PT, huyện Đ,tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Phạm Ngọc Kh - Luật sư - Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Bùi Thị Nh, sinh năm 1944.

Địa chỉ: Thôn 8, xã PT, huyện Đ,tỉnh Thái Nguyên.

Người được ủy quyền: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn 8, xã PT, huyện Đ,tỉnh Thái Nguyên.

Bà Nguyễn Thị Thúy Ng, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Xóm HT, xã BN, huyện Đ,tỉnh Thái Nguyên.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Xóm HT, xã BN, huyện Đ,tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Bùi Thị Nh được sử dụng toàn bộ diện tích đất tranh chấp là 670m^2 đất tại thửa đất số 17, tờ bản đồ số 4 bản đồ địa chính đo vẽ năm 2004, thuộc thôn 8, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, có các cạnh như sau: Cạnh 1:Từ 1 đến 2 là 8,11m; Cạnh 2:Từ 2 đến 3 là 6,32m; Cạnh 3: Từ 3 đến 4 là 28,07m; Cạnh 4:Từ 4 đến 5 là 27,13m; Cạnh 5:Từ 5 đến 1 là 52,16m (có bản vẽ hiện trạng khu đất thửa đất số 17 và 18 tờ bản đồ địa chính số 4 đo vẽ năm 2004 kèm theo).

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Bùi Thị Nh có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Thúy Ng số tiền 14.639.000^đ (mười bốn triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Thời hạn trả tiền: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Bùi Thị Nh trả cho ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Thúy Ng số tiền 14.639.000^đ (mười bốn triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng) vào ngày 20/6/2018. Ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Thúy Ng có trách nhiệm hoàn tất thủ tục đăng ký, kê khai quyền sử dụng đất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền .

"Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015".

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Th tự nguyện chịu 732.425^đ (bảy trăm ba mươi hai nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự ông Nguyễn Văn Th đã nộp 50.000đ theo biên lai thu số 09604783 ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Chi cục thi

hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Ông Nguyễn Văn Th còn phải nộp 682.425đ(sáu trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang